

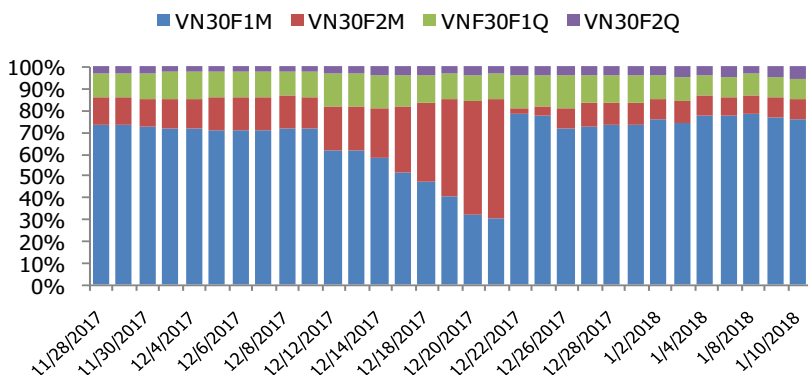
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1801	18/01/2018	8	1040	0.81
VN30F1802	15/02/2018	36	1049.8	-5.08
VN30F1803	15/03/2018	64	1057.9	-9.27
VN30F1806	21/06/2018	162	1066	-3.54

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Chỉ số VNINDEX hôm nay đóng cửa trong sắc xanh nhưng lực bán vẫn tiếp tục mạnh lên với khối lượng giao dịch đạt mức kỷ lục là 375 triệu cổ phiếu trên sàn Hose và giá trị giao dịch cả 3 sàn chứng khoán là trên 11.000 tỷ đồng. Lực chốt lời của nhà đầu tư trong nước là rất mạnh nhưng khối ngoại tiếp tục là lực đỡ thị trường khi khối này đã mua 500 tỷ trong phiên giao dịch này.
- Sau mẫu hình Hanging man thì ngày hôm nay VNINDEX tiếp tục tạo một mẫu nến tạo đỉnh khác là Shooting star, cộng với khối lượng giao dịch rất lớn trong 2 phiên và việc chỉ số đang giao dịch ở vùng giá kỳ vọng trung hạn, chúng tôi cho rằng bên Long rất nên cẩn trọng với diễn biến của chỉ số hiện tại trong khi đó cơ hội với bên Short là khá lớn trong 1 tuần tới.
- Trong bối cảnh hiện tại, chúng tôi cho rằng các vị thế Long trung hạn nên đóng vị thế đặc biệt nếu thị trường tiếp tục tăng điểm để tránh rơi vào bẫy tăng giá. Nhà đầu tư có thể tăng cường giao dịch trong ngày bởi vì ngay cả khi thị trường đã tạo đỉnh thì những biến động trong phiên cũng sẽ khá lớn theo cả hai chiều.
- HĐTL tháng 1 sẽ đáo hạn trong 6 phiên tới trong khi biến động của VNINDEX hiện tại không còn là một chiều. Do đó, mức chênh lệch giá giữa HĐTL và VN30 sẽ là rất thấp trong giai đoạn này.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Dao động trong ngày dự báo sẽ ở mức cao. Nhà đầu tư Long và Short tận dụng các điểm dao động để mở vị thế trong ngày.

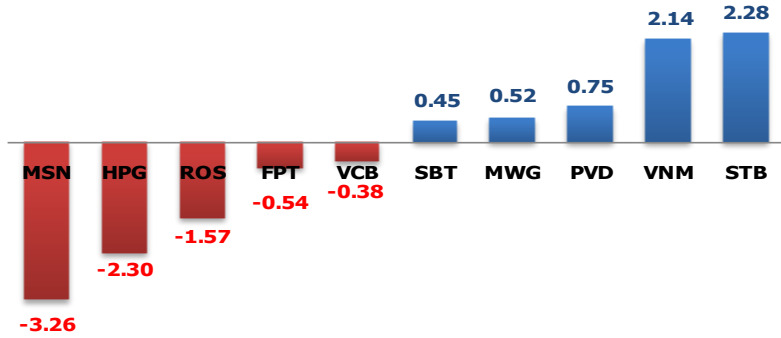
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Giá mục tiêu trong ngắn hạn là 1053 -1055 điểm cho VNINDEX. Giá hỗ trợ ngắn hạn là 1010 điểm.

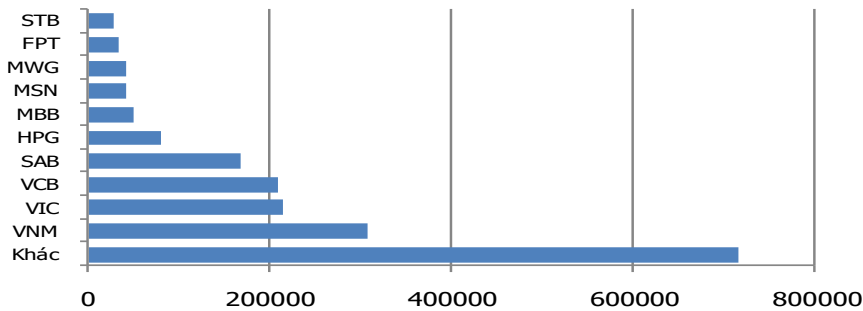
Chiến lược giao dịch trung hạn

Ngưỡng kỳ vọng trung hạn cho VNINDEX là 1050- 1060 điểm. Nhà đầu tư Long dài hạn có thể chốt lời tại vùng giá này.

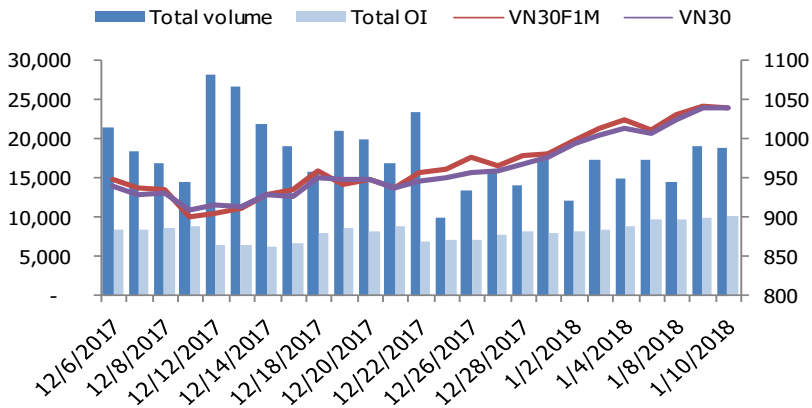
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



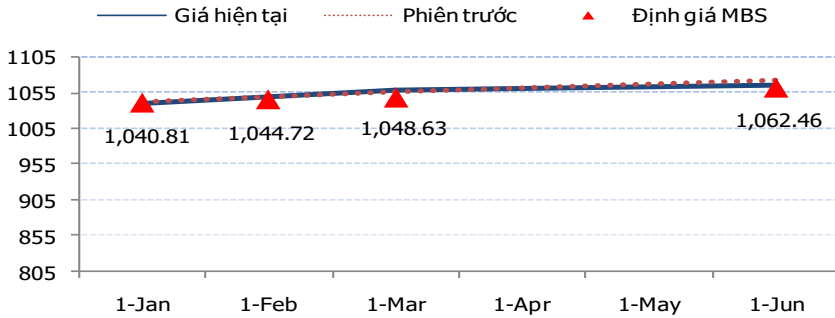
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong phiên giao dịch hôm nay, thị trường tiếp tục có một số sự rung lắc nhất định. Áp lực bán tiếp tục kéo nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn giảm giá như BVH, ROS, SAB, VCB, HPG, MSN... và điều này khiến đà tăng của VN30 bị thu hẹp đáng kể. Khép phiên giao dịch, ROS giảm 6.300 đồng xuống 162.500 đồng/CP, SAB giảm 1.500 đồng xuống 259.500 đồng/cp, BVH giảm 900 xuống 70.4000 đồng/CP. Dù vậy, sự tích cực vẫn còn được duy trì rất tốt trên nhiều cổ phiếu trụ cột như VNM, GAS, PVD, STB, SSI, MWG,... điều này giúp chỉ số giữ vững được sắc xanh nhẹ. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu dầu khí trên thị trường vẫn còn khá nóng. Trong đó, PVD tăng kịch trần (28.350 đồng/CP), GAS tăng 1.000 đồng lên 103.000 đồng/CP.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 0,06 điểm (+0,01%) lên 1.039,70 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 19 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 143,07 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 4.614 tỷ đồng. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng với giá trị 449,85 tỷ đồng trên HSX. Cụ thể, họ mua ròng các mã như HDB (+160,38 tỷ), VIC (+116,83 tỷ), DXG (+61,19 tỷ), ROS (+36,53 tỷ), NKG (+31,33 tỷ)... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như HPG (-74 tỷ), SSI (-52,59 tỷ), QBS (-35,64 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



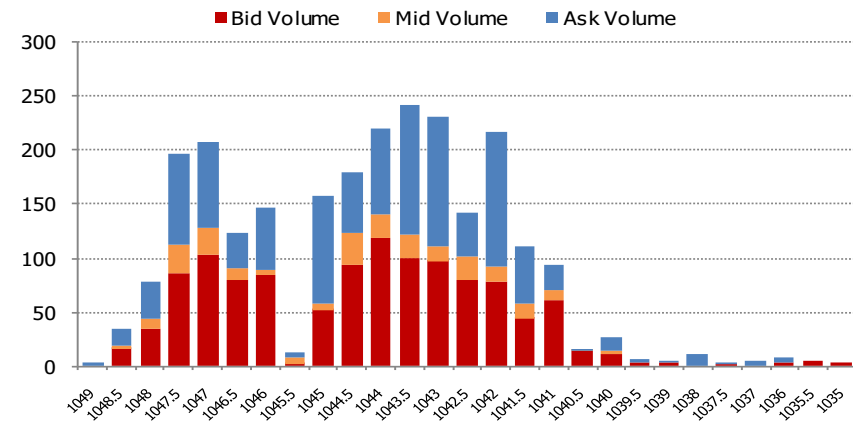
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1801	1040	-0.19	17,692	0.21	7700	0.97
VN30F1802	1049.8	-0.02	580	- 24.77	928	4.27
VN30F1803	1057.9	0.19	222	- 3.90	980	6.64
VN30F1806	1066	-0.55	244	- 16.44	571	15.12
Tổng			18,738	- 1.11	10,179	2.50

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1801



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Sự rung lắc trên thị trường cơ sở đã khiến thị trường HẾTTL có một ngày giao dịch đầy biến động với 4 HẾTTL đóng cửa khá phân hóa. Cụ thể, hợp đồng VN30F1801 giảm 2 điểm (-0,16%), xuống 1040 điểm, rất gần với mức 1039,7 điểm của VN30. Tương quan giá giữa chỉ số cơ sở và VN30F1801 (basis) đạt -0,3 điểm. Hợp đồng VN30F1802 thay đổi không đáng kể, đóng cửa ở mức 1049,8 điểm, giảm 0,02%; mức basis đạt -10,1 điểm. Hợp đồng VN30F1803 tăng 0,19% lên 1057,9 điểm, khiến basis giảm xuống -18,2 điểm. Hợp đồng VN30F1806 giảm 5,6 điểm tương ứng -0,55% xuống 1066 điểm; basis tăng lên -26,3 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh hôm nay giảm nhẹ 1,11% so với phiên trước, với 18.738 hợp đồng được khớp lệnh. Trong đó, KLGD hợp đồng VN30F1801 tăng 37 hợp đồng, đạt 17.692 hợp đồng. Khối lượng mở (OI) của VN30F1801 cũng tăng thêm 74 hợp đồng. Trái lại, KLGD 3 hợp đồng VN30F1802, VN30F1803, VN30F1806 ngày hôm nay đều giảm, lần lượt đạt 580 hợp đồng (-24,77%); 222 hợp đồng (-3,9%) và 244 hợp đồng (-16,44%). Tuy nhiên OI của cả 3 hợp đồng vẫn tăng từ 4,27% đến 15,12% do các nhà đầu tư có xu hướng thực hiện mở và nắm giữ vị thế đối với các hợp đồng kỳ hạn xa hơn.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1801 là 1040,81 điểm (cao hơn 0,81 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1802 là 1044,72 điểm (-5,08 điểm), VN30F1803 là 1048,63 điểm (-9,27 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1062,46 điểm (-3,54 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	1,038.11	0.44	20.48	17.99	5.47
Dow Jones	25,369.13	- 0.07	21.33	18.27	2.70
S&P 500	2,748.23	- 0.11	23.09	18.51	2.91
Nikkei 225	23,788.20	- 0.26	20.39	19.66	4.49
Shanghai	3,421.83	0.23	17.36	13.32	3.47
DAX	13,281.34	- 0.78	19.62	13.87	3.24
Vàng	1,319.20	- 0.01	-	-	0.96
Dầu WTI	63.54	- 0.03	-	-	4.88

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

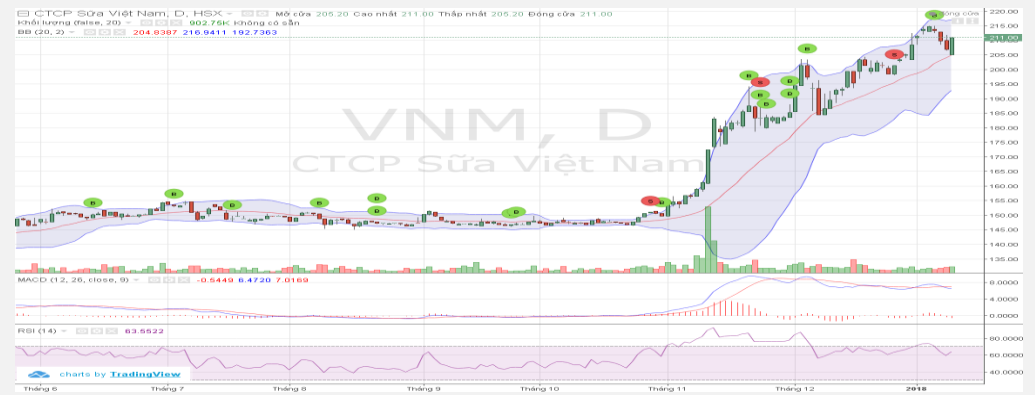
	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ ba – 09/01/2018			
[Nhật] Chỉ số tin cậy tiêu dùng T.12/2017	44.9	45.1	44.7
[TQ] CPI T.12/2017	1.7%	1.9%	1.8%
[TQ] PPI T12.2017	5.8%	4.8%	4.9%
Thứ tư – 10/01/2018			
[UK] Sản xuất CN T11/2017	0.1%	0.3%	0.4%
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-7.4 triệu thùng	-3.9 triệu thùng	-4.9 triệu thùng
Thứ năm – 11/01/2018			
[US] PPI T.12/2017	0.4%	0.2%	
[US] Đơn thất nghiệp tuần	250.000	248.000	
Thứ sáu – 12/01/2018			
[US] CPI T.12/2017	0.4%	0.2%	
[US] Bán lẻ T.12/2017	0.8%	0.5%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- S&P500 đã ghi nhận phiên giảm điểm đầu tiên trong năm nay. Sau khi các nhà chức trách Trung Quốc lên tiếng quan ngại về tình hình nợ công Mỹ, giá USD ngay lập tức giảm, ngược chiều với các đồng tiền khác trong nhóm G10. Cũng do khuyến cáo của một quan chức cấp cao Trung Quốc nên hạn chế hoặc ngừng mua trái phiếu kho bạc Mỹ, lợi tức trái phiếu này đã có một phiên rung lắc mạnh, có lúc tăng lên đến 2.60%. Thị trường trái phiếu Mỹ đang đứng trước sức ép lớn từ những phiên bán tháo gần đây.
- Chứng khoán châu Âu đánh mất đà tăng của 5 phiên trước khi giảm sâu nhất trong vòng 3 tuần qua. Thị trường châu Á nổi bật với diễn biến của 2 đồng tiền thuộc về 2 thị trường lớn nhất khu vực. Đồng Yên Nhật giảm sau khi traders mở lại vị thế Short trước động thái cắt giảm giao dịch trái phiếu chính phủ của Ngân hàng Nhật. Ngân hàng Trung ương Trung Quốc hạ thấp tỷ giá cố định ngày của đồng Nhân dân tệ theo như tuyên bố điều chỉnh cơ chế cố định tiền tệ trước đó, chấp nhận ảnh hưởng có thể lớn hơn nhiều từ động thái này tới tỷ giá hối đoái.
- Dầu thô đang trong đà tăng mạnh nhất trong vòng vài năm trở lại đây. Hiện giá dầu đang trên mức 63USD/thùng, vẫn còn cách khá xa so với mức dự đoán của các chuyên gia cuối năm ngoái là 70USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM có phiên tăng giá mạnh và là cổ phiếu có tác động lớn nhất đến trạng thái tăng điểm của VN30 ngày hôm nay. Kết phiên VNM tăng 4.000 đ/cp để đóng cửa ở mức 211.000 đ/cp, đây là phiên hồi phục của VNM sau khi đã đi ngang và giảm giá trong 5 phiên trước đó sau khi đã tạo định quanh vùng giá 215.000 đ/cp. Về mặt kỹ thuật, từ đầu năm 2017 tới nay giá VNM đã tăng mạnh từ mức 120.000 đ/cp lên mức cao nhất là 215.000 đ/cp trong những ngày đầu năm 2018. Việc các nhà đầu tư nước ngoài tăng mua VNM trên cả thị trường niềm yết và qua đấu giá cạnh tranh trong các đợt bán vốn nhà nước tại VNM đã giúp giá cổ phiếu này liên tục thiết lập các vùng giá cao mới. Nhiều khả năng VNM sẽ tiếp tục hồi phục để kiểm nghiệm lại vùng đỉnh cũ 215.000 đ/cp trong những phiên tới, các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic... đang hướng lên trở lại cũng là các tín hiệu ủng hộ cho khả năng tiếp tục tăng giá của VNM



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.95	27,450	0.18	3.48%	78.07	0.02	16.36	18.96	2.14
BMP	Construction & Materials	0.69	83,600	-0.36	3.01%	47.88	-0.03	15.70	15.17	2.79
BVH	Nonlife Insurance	0.97	70,400	-1.26	3.57%	48.43	-0.13	33.51	9.87	3.43
CII	Construction & Materials	1.46	39,000	2.09	4.50%	97.58	0.31	6.39	9.67	1.95
CTD	Construction & Materials	1.21	224,000	-0.88	2.67%	24.05	-0.11	10.99	10.43	2.50
CTG	Banks	1.92	25,500	-0.78	3.97%	245.40	-0.16	12.64	14.95	1.53
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.01	109,500	1.11	3.50%	47.32	0.12	22.72	21.62	5.07
DPM	Chemicals	0.71	22,300	1.83	2.28%	22.98	0.13	13.01	10.57	1.07
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.29	61,500	-0.97	3.11%	161.55	-0.54	14.99	13.24	3.07
GAS	Oil & Gas Producers	1.99	103,000	0.98	2.14%	93.89	0.20	22.27	24.19	4.97
GMD	Industrial Transportation	1.44	45,000	0.90	3.06%	66.96	0.13	23.89	7.50	2.11
HPG	General Industrials	9.52	51,700	-2.27	6.72%	326.12	-2.30	9.57	10.14	2.61
HSG	Industrial Metals & Mining	1.17	27,550	1.85	4.62%	230.73	0.22	6.02	6.49	1.94
KBC	Financial Services	1.09	15,350	1.66	2.98%	106.60	0.19	12.43	9.82	0.87
KDC	Food Producers	1.11	44,300	0.00	1.48%	20.88	0.00	16.18	36.49	1.43
MBB	Banks	5.61	27,750	0.18	2.93%	183.24	0.11	13.00	12.89	1.84
MSN	Financial Services	9.10	87,000	-3.33	3.69%	60.95	-3.26	45.75	38.96	5.23
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.53	132,700	0.91	1.53%	96.18	0.52	20.53	18.86	7.79
NT2	Electricity	0.60	34,600	1.76	1.46%	9.74	0.11	14.69	11.40	2.13
NVL	Real Estate Investment & Services	2.76	73,000	1.39	3.35%	129.84	0.39	21.50	19.27	4.77
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	1.10	28,350	6.98	3.85%	147.35	0.75	NA	NA	0.84
REE	Industrial Engineering	1.65	43,800	0.69	2.87%	100.55	0.12	8.26	9.67	1.76
ROS	Construction & Materials	3.89	162,500	-3.73	5.65%	281.47	-1.57	172.37	NA	15.25
SAB	Beverages	5.05	259,500	-0.57	1.16%	21.39	-0.30	37.75	36.15	11.22
SBT	Food Producers	1.48	23,800	3.03	5.29%	268.34	0.45	18.20	NA	1.93
SSI	Financial Services	1.96	30,350	1.85	3.01%	319.58	0.37	16.33	17.20	1.68
STB	Banks	4.56	15,600	5.05	7.93%	735.91	2.28	41.10	226.09	1.23
VCB	Banks	4.22	58,000	-0.85	3.32%	165.12	-0.38	30.07	27.97	3.86
VIC	Real Estate Investment & Services	11.09	80,800	0.25	2.11%	286.21	0.29	62.87	54.14	7.18
VNM	Food Producers	10.85	211,000	1.93	2.83%	189.34	2.14	32.86	30.69	12.75

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn